TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ BÌNH LONG** **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 17/2022/QĐHG	*Bình Long, ngày 09 tháng 3 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ Điều 32, Điều 33, Điều 34, Điều 35 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ Điều 55, 58 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của:

- Người khởi kiện: Chị Cao Thị Thanh Ng, sinh năm 1998

Địa chỉ: Tổ 4, ấp P, xã T, thị xã B, tỉnh Bình Phước

- Người bị kiện: Anh Trần Văn T, sinh năm 1997

Địa chỉ: Ấp 8C, xã H, huyện L, tỉnh Bình Phước.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 09/02/2022 về việc yêu cầu ly hôn của chị Cao Thị Thanh Ng.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 23/02/2022 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu nhập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 23 tháng 02 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 23 tháng 02 năm 2022, cụ thể như sau:

- Quan hệ hôn nhân: Chị Cao Thị Thanh Ng và anh Trần Văn T thống nhất thuận tình ly hôn.

- Quan hệ con chung: Hai bên đương sự thỏa thuận, sau khi ly hôn chị Cao Thị Thanh Ng được quyền trực tiếp nuôi con chung tên Trần Ngọc V, sinh ngày 01/7/2021. Anh Trần Văn T cấp dưỡng nuôi con hàng tháng, mỗi tháng 2.000.000đ (hai triệu đồng), thời gian cấp dưỡng tính từ ngày 15/3/2022 cho đến khi con trưởng thành, tự lao động được.

Anh Trần Văn T có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được quyền cản trở.

- Quan hệ tài sản chung và nợ chung: Hai bên đương sự tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND thị xã B;
- Chi cục THADS thị xã B;
- UBND xã T;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thành Đức